

Ngày 29 tháng 01 năm 2021

Số: 022901/21/CV-TCBS

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN
NHÀ NƯỚC, SGDCK TPHCM, SGD HN**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Công ty: Công ty cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương

Mã chứng khoán:

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 10 và tầng 12-Tòa nhà Techcombank, 191 Bà Triệu, Phường Lê Đại Hành, Quận
Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (04) 3944 6368

Fax: (04) 3944 6583

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nhâm Hà Hải

Địa chỉ: 191 Bà Triệu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): (04) 3944 6368

Loại thông tin công bố ☐ 24 giờ ☐ 72 giờ ☐ bất thường ☐ theo yêu cầu ☒ định kỳ:

Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương công bố Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2020.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 29/01/2021 tại đường dẫn sau
trên website của Công ty: <http://tcbs.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp
luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu công ty

Người được ủy quyền công bố thông tin



Nhâm Hà Hải



Phụ lục V

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KỸ THUẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 022901/21/BC-TCBS

Hà Nội, ngày 29 tháng 01 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình quản trị công ty

(Năm 2020)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KỸ THUẬT (“Công ty”)**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 10 và Tầng 12 Tòa nhà Techcombank, 191 Bà Triệu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: (84-24) 3944 6368 Fax: (84-24) 3944 6583 Email:
- Vốn điều lệ: 1.124.246.800.000 VND
- Mã chứng khoán:
- Mô hình quản trị công ty:
- + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	77/2020/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS	08/01/2020	Thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của Công ty
2	158/2020/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS	18/01/2020	Tăng hạn mức đầu tư của TCBS đối với Công ty TNHH Sản xuất và Kinh doanh Vinfast trong nghiệp vụ đầu tư trái phiếu doanh nghiệp
3	307/2020/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS	13/02/2020	Chi trả thưởng theo kết quả hoàn thành công việc năm 2019 đối thành viên Hội đồng quản trị Công ty
4	03/2020/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS	06/03/2020	Tăng hạn mức đầu tư của TCBS đối với Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan trong nghiệp vụ đầu tư trái phiếu doanh nghiệp

5	14/2020/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS	28/04/2020	ĐHĐCĐ thường niên của Công ty: 1. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020 của Công ty; 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019; 3. Thông qua Báo cáo tài chính, Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2019; 4. Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2020 của Công ty; 5. Thông qua việc Sửa đổi Điều lệ của Công ty; 6. Thông qua việc Ban hành Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông theo hình thức họp trực tiếp của Công ty; 7. Thông qua việc Chào bán cổ phần riêng lẻ năm 2020; 8. Thông qua việc Huy động vốn thông qua việc phát hành trái phiếu riêng lẻ trong năm 2020 và năm 2021 của Công ty.
6	26/2020/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS	30/06/2020	1. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT TCBS nhiệm kỳ 2018-2023 đối với ông Đỗ Tuấn Anh. 2. Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH KPMG là đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán các báo cáo tài chính của TCBS năm 2020. 3. Thông qua việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát; Quy trình kiểm tra, kiểm soát của Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần chứng khoán Kỹ thương. 4. Thông qua việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế quản trị nội bộ của Công ty Cổ phần chứng khoán Kỹ thương. 5. Thông qua việc Sửa đổi Điều lệ của Công ty. 6. Thống nhất việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị TCBS nhiệm kỳ 2018-2023. 7. Thống nhất bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát TCBS nhiệm kỳ 2018-2021
7	011909/20/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS	19/09/2020	1. Thông qua việc Chào bán cổ phần cho CBNV và tăng vốn điều lệ năm 2020. 2. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019. 3. Thông qua việc Tăng hạn mức đầu tư kinh doanh trái phiếu do Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan phát hành.

II. Hội đồng quản trị (Năm 2020):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Xuân Minh	Chủ tịch HĐQT	31/05/2018	
2	Bà Nguyễn Thị Thu Hiền	Thành viên HĐQT	26/04/2019	
3	Ông Phan Thanh Sơn	Thành viên HĐQT	31/05/2018	
4	Ông Trịnh Bằng	Thành viên HĐQT độc lập	31/05/2018	
5	Ông Lê Huy Hoàng	Thành viên HĐQT	25/07/2019	
6	Ông Lee Boon Huat	Thành viên HĐQT	30/06/2020	
7	Ông Đỗ Tuấn Anh	Thành viên HĐQT	31/05/2018	30/06/2020

2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Xuân Minh	04	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Thu Hiền	04	100%	
3	Ông Phan Thanh Sơn	04	100%	
4	Ông Trịnh Bằng	04	100%	
5	Ông Lê Huy Hoàng	04	100%	
6	Ông Lee Boon Huat	02	100%	Là thành viên HĐQT từ 30/06/2020
	Ông Đỗ Tuấn Anh	02	100%	Không còn là thành viên HĐQT từ 30/06/2020

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

HĐQT giám sát hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc/Ban điều hành thông qua quy định phân cấp và các quy định nội bộ của TCBS do HĐQT ban hành. Đối với các hoạt động thuộc thẩm quyền xem xét và quyết định của ĐHCĐ và HĐQT, Tổng Giám đốc báo cáo và trình HĐQT xem xét. Trên cơ sở đó, HĐQT sẽ đưa ra các quyết định kịp thời cho Tổng Giám đốc/Ban Điều hành triển khai thực hiện.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Năm 2020): Chi tiết như Phụ lục 01 đính kèm theo đây

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo 6 tháng/năm):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán:

STT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Ông Đặng Văn Khải	Trưởng Ban Kiểm soát	31/05/2018	

2	Bà Hoàng Thị Kim Cúc	Thành viên Ban Kiểm soát	31/05/2018	
3	Ông Đào Kiên Trung	Thành viên Ban Kiểm soát	30/06/2020	

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán

STT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đặng Văn Khải	02	100%	100%	
2	Bà Hoàng Thị Kim Cúc	02	100%	100%	
3	Ông Đào Kiên Trung	01	50%	100%	Là thành viên BKS từ ngày 30/06/2020

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ trong công tác quản trị, điều hành Công ty;
- Thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ, chỉ đạo, điều hành và giám sát hoạt động của Kiểm toán nội bộ để rà soát, đánh giá một cách độc lập khách quan đối với hệ thống kiểm soát nội bộ;
- Thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và hàng năm của Công ty;
- Thực hiện việc kiểm tra, giám sát (nếu có) theo đề nghị của Ủy ban chứng khoán và/hoặc của cổ đông/nhóm cổ đông lớn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Căn cứ kết quả kiểm toán nội bộ, Ban Kiểm soát và Kiểm toán nội bộ đã kịp thời thông báo, làm việc với Hội đồng quản trị, Ban điều hành để có các quyết định, chỉ đạo quyết liệt đối với các Khối/đơn vị chức năng nhằm ngăn ngừa và xử lý các tồn tại trong hoạt động, góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh, cải thiện quy trình, sản phẩm, quản trị rủi ro trong kinh doanh và nâng cao năng lực quản trị điều hành của hệ thống;
- Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã nỗ lực khắc phục các tồn tại theo khuyến nghị của Ban Kiểm soát và Kiểm toán nội bộ; đồng thời tạo điều kiện để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có): Không

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Bà Nguyễn Thị Thu Hiền	27/10/1976	Thạc sỹ Tài chính Ngân hàng	27/10/2016
2	Ông Nhâm Hà Hải	19/12/1977	Thạc sỹ Tài chính	01/12/2015
3	Bà Phạm Diệu Linh	14/09/1982	Thạc sỹ Tài chính	10/10/2018

4	Bà Bùi Thị Thu Hằng	18/07/1976	Cử nhân Thương mại quốc tế	15/08/2020
---	---------------------	------------	----------------------------	------------

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bà Phạm Thị Vân	05/09/1983		21/03/2016

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Từ tháng 01 – 31/12/2020

STT	Khóa học
1	Kiến thức nền tảng về quản trị rủi ro hoạt động
2	Phòng chống rửa tiền
3	An ninh thông tin 2020
4	Kế hoạch đảm bảo liên tục hoạt động kinh doanh BCP - HO

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: Chi tiết như Phụ lục 02 đính kèm

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam	Công ty mẹ	100230800		17/2/2020 – 30/9/2020	336/2020/NQ-HĐQT-TCBS	Giao dịch các trái phiếu BONDVFS như đính kèm nghị quyết	
2	Đỗ Tuấn Anh	Thành viên HĐQT	001073021789		29/05/2020	968/2020/HĐQT-TCBS	Bán 195.000 Trái phiếu VF12202224; tổng giá trị: 20.003.081.962 VNĐ	
3	Ngân hàng TMCP	Công ty mẹ	100230800		29/07/2020	012907/20/NQ-HĐQT-TCBS	Ký Phụ lục hợp đồng hợp tác	

	Kỹ thương Việt Nam						giữa TCB và TCBS	
4	Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam	Công ty mẹ	100230800		1/12/2020	020112/20/NQ- HĐQT-TCBS	Phê duyệt mở và sử dụng tài khoản vay, trả nợ nước ngoài và thực hiện giao dịch ngoại tệ/phái sinh lãi suất với Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không có*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không có*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: *Không có*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Chi tiết như Phụ lục 02 đính kèm

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Ông Nhâm Hà Hải		0	0	16.348	0,015	ESOP
2	Bà Phạm Diệu Linh		0	0	13.585	0,012	ESOP
3	Bà Bùi Thị Thu Hằng		0	0	4.543	0,004	ESOP

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



NGUYỄN XUÂN MINH

PHỤ LỤC 01**Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Năm 2020)**

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
1	03/2020/NQ-HĐQT-TCBS	2/1/2020	Đầu tư kinh doanh trái phiếu do Công ty TNHH Sản xuất và Kinh doanh Vinfast dự kiến phát hành quý IV năm 2019 với tổng khối lượng phát hành tối đa 5.500 tỷ đồng	100,00
2	44/2020/NQ-HĐQT-TCBS	4/1/2020	Phê duyệt áp dụng ngoại lệ hạn mức nắm giữ các trái phiếu do Công ty TNHH Khai Thác Chế Biến Khoáng Sản Núi Pháo phát hành	83,33
3	63/2020/NQ-HĐQT-TCBS	7/1/2020	Điều chỉnh hạn mức room các mã chứng khoán VIC, VHM, VRE, VPB, VJC, TPB, ACB, HDB trong danh mục cho vay giao dịch ký quỹ - Margin tại TCBS	100,00
4	65/2020/NQ-HĐQT-TCBS	7/1/2020	Đề xuất hạn mức rủi ro thị trường với nhóm khách hàng VVIP vay giao dịch ký quỹ tại TCBS áp dụng đến 31/12/2020	100,00
5	67/2020/NQ-HĐQT-TCBS	7/1/2020	Mở hạn mức vay vốn tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong	100,00
6	69/2020/NQ-HĐQT-TCBS	7/1/2020	Phê duyệt nội dung tờ trình Đại hội đồng cổ đông v/v Tăng hạn mức đầu tư của TCBS đối với Công ty TNHH Sản xuất và Kinh doanh Vinfast trong nghiệp vụ đầu tư trái phiếu doanh nghiệp	100,00
7	109/2020/NQ-HĐQT-TCBS	13/1/2020	Đề xuất hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ chứng khoán tại TCBS áp dụng đến 31/12/2020	100,00
8	172/2020/NQ-HĐQT-TCBS	20/01/2020	Chi trả thưởng theo kết quả hoàn thành công việc năm 2019 đối với Tổng Giám đốc TCBS	83,33

9	174/2020/NQ-HĐQT-TCBS	20/01/2020	Phê duyệt nội dung tờ trình Đại hội đồng cổ đông v/v Chi trả thưởng theo kết quả hoàn thành công việc năm 2019 đối thành viên Hội đồng quản trị Công ty	100,00
10	201/2020/NQ-HĐQT-TCBS	30/01/2020	Hỗ trợ Tổ chức phát hành trong việc phân phối chứng khoán ra công chúng	100,00
11	223/2020/NQ-HĐQT-TCBS	3/2/2020	Ban hành Quy định về hoạt động phê duyệt nghiệp vụ tại TCBS	100,00
12	225/2020/NQ-HĐQT-TCBS	3/2/2020	Phê duyệt áp dụng ngoại lệ hạn mức rủi ro thanh khoản LCR	100,00
13	336/2020/NQ-HĐQT-TCBS	17/2/2020	Giao dịch trái phiếu do Công ty TNHH Sản xuất và Kinh doanh Vinfast phát hành với TCB	100,00
14	338/2020/NQ-HĐQT-TCBS	17/2/2020	Đầu tư kinh doanh trái phiếu do Công ty Cổ phần Tập Đoàn Masan dự kiến phát hành trong năm 2020 với tổng khối lượng phát hành tối đa 10.000 tỷ đồng	100,00
15	381/2020/NQ-HĐQT-TCBS	24/2/2020	Phê duyệt khẩu vị rủi ro áp dụng cho TCBS năm 2020	100,00
16	383/2020/NQ-HĐQT-TCBS	24/2/2020	Phê duyệt nội dung Tờ trình ĐHĐCĐ v/v Tăng hạn mức đầu tư của TCBS đối với CTCP Tập đoàn Masan trong nghiệp vụ đầu tư TPDN	100,00
17	476/2020/NQ-HĐQT-TCBS	10/3/2020	Sửa đổi bổ sung Tờ trình số 1577/2019/TT-HĐQT đã được phê duyệt	100,00
18	583/2020/NQ-HĐQT-TCBS	26/3/2020	Bổ sung Quy định về hoạt động phê duyệt nghiệp vụ tại TCBS	100,00
19	590/2020/NQ-HĐQT-TCBS	27/3/2020	Chuyển quyền sở hữu trí tuệ đối với nhãn hiệu và quyền sở hữu tên miền từ Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam sang chủ sở hữu là Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương	100,00
20	629/2020/NQ-HĐQT-TCBS	3/4/2020	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	100,00
21	641/2020/NQ-HĐQT-TCBS	6/4/2020	Ký Hợp đồng nâng cấp thiết bị IBM LinuxONE cho TCBS	100,00

22	719/2020/NQ-HĐQT-TCBS	18/4/2020	Phê duyệt nội dung tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	100,00
23	778/2020/NQ-HĐQT-TCBS	29/4/2020	Phê duyệt thay đổi hạn mức vay vốn tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong	100,00
24	844/2020/NQ-HĐQT-TCBS	13/5/2020	Ký Hợp đồng mua sắm thiết bị IBM DataPower cho TCBS	100,00
25	893/2020/NQ-HĐQT-TCBS	20/5/2020	Đầu tư kinh doanh trái phiếu do Công ty Cổ phần Vincom Retail dự kiến phát hành trong quý II năm 2020 với tổng mệnh giá tối đa 1.000 tỷ đồng	100,00
26	895/2020/NQ-HĐQT-TCBS	20/5/2020	Đầu tư kinh doanh trái phiếu do Công Ty Cổ Phần Tổng Công Ty Tín Nghĩa dự kiến phát hành trong quý II năm 2020 với tổng khối lượng phát hành tối đa 500 tỷ đồng	100,00
27	959/2020/NQ-HĐQT-TCBS	28/5/2020	Đầu tư kinh doanh trái phiếu do Công Ty TNHH Khai Thác Chế Biến Khoáng Sản Núi Pháo dự kiến phát hành trong quý II năm 2020 với tổng mệnh giá tối đa 1.600 tỷ đồng	100,00
28	966/2020/NQ-HĐQT-TCBS	29/5/2020	Đầu tư kinh doanh trái phiếu do Công Ty TNHH Khai Thác Chế Biến Khoáng Sản Núi Pháo dự kiến phát hành trong quý II năm 2020 với tổng mệnh giá tối đa 1.000 tỷ đồng	100,00
29	961/2020/NQ-HĐQT-TCBS	28/5/2020	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Kiểm soát nội bộ	100,00
30	962/2020/NQ-HĐQT-TCBS	28/5/2020	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Kiểm toán nội bộ	100,00
31	1003/2020/NQ-HĐQT-TCBS	2/6/2020	Gia hạn thời gian nắm giữ cổ phần và hiệu lực của hợp đồng quyền chọn mua bán cổ phần Công ty Cổ phần Tập đoàn MIK Group Việt Nam với tổng mệnh giá tối đa 450 tỷ đồng	100,00
32	1045/2020/NQ-HĐQT-TCBS	5/6/2020	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020	100,00
33	1047/2020/NQ-HĐQT-TCBS	5/6/2020	Đầu tư kinh doanh trái phiếu do Công ty Cổ phần Vinhomes dự kiến phát hành trong năm 2020 với tổng khối lượng phát hành tối đa 1200 tỷ đồng	83,33

34	1242/2020/NQ-HĐQT-TCBS	29/6/2020	Sử dụng phần mềm Salesforce-CRM giai đoạn 2020-2023	100,00
35	020707/20/NQ-HĐQT-TCBS	7/7/2020	Đầu tư kinh doanh trái phiếu do Công Ty TNHH Khai Thác Chế Biến Khoáng Sản Núi Pháo dự kiến phát hành ra công chúng trong quý III năm 2020 với tổng mệnh giá tối đa 2.000 tỷ đồng	100,00
36	030707/20/NQ-HĐQT-TCBS	7/7/2020	Điều chỉnh hạn mức giải ngân tối đa mã chứng khoán NVL – Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va trong danh mục cho vay giao dịch ký quỹ - Margin tại TCBS	100,00
37	060707/20/NQ-HĐQT-TCBS	7/7/2020	Hạn mức vay vốn tại Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam	83,33
38	011007/20/NQ-HĐQT-TCBS	10/7/2020	Phê duyệt việc gia hạn sử dụng dịch vụ bảo trì hệ thống phần mềm Flex	83,33
39	012007/20/NQ-HĐQT-TCBS	20/7/2020	Chấp thuận ký kết mandate thu xếp khoản vay hợp vốn nước ngoài	83,33
40	022007/20/NQ-HĐQT-TCBS	20/7/2020	Phương án vay vốn nước ngoài không có tài sản bảo đảm theo hình thức vay song phương	83,33
41	012707/20/NQ-HĐQT-TCBS	27/7/2020	Hợp đồng tiền gửi và vay vốn tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – BIDV	83,33
42	022707/20/NQ-HĐQT-TCBS	27/7/2020	Hạn mức đầu tư trái phiếu chính phủ	83,33
43	012907/20/NQ-HĐQT-TCBS	29/7/2020	Phê duyệt Phụ lục hợp đồng hợp tác giữa TCB và TCBS	100,00
44	073007/20/NQ-HĐQT-TCBS	30/7/2020	Đầu tư kinh doanh trái phiếu do Công Ty TNHH Khai Thác Chế Biến Khoáng Sản Núi Pháo dự kiến phát hành trong Quý 3 Năm 2020 với tổng khối lượng phát hành tối đa 700 tỷ đồng	83,33
45	011008/20/NQ-HĐQT-TCBS	10/8/2020	Hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TNHH Indovina	100,00

46	021008/20/NQ-HĐQT-TCBS	10/8/2020	Phê duyệt điều chỉnh hạn mức số dư iBond series kèm dịch vụ môi giới chịu rủi ro tín dụng	100,00
47	011108/20/NQ-HĐQT-TCBS	11/8/2020	Đầu tư kinh doanh trái phiếu do Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Thành phố Hồ Chí Minh dự kiến phát hành trong Quý 3 Năm 2020 với tổng khối lượng phát hành tối đa 330 tỷ đồng mệnh giá	83,33
48	011308/20/NQ-HĐQT-TCBS	13/8/2020	Đầu tư kinh doanh trái phiếu do Công ty cổ phần nghiên cứu và sản xuất Vinsmart dự kiến phát hành trong Quý 3 và Quý 4 Năm 2020 với tổng khối lượng phát hành tối đa 3.000 tỷ đồng	83,33
49	011408/20/NQ-HĐQT-TCBS	14/8/2020	Điều chỉnh hạn mức giải ngân tối đa mã chứng khoán MSN- Công ty cổ phần Tập đoàn Masan trong danh mục cho vay giao dịch ký quỹ (Margin) tại TCBS	100,00
50	012008/20/NQ-HĐQT-TCBS	20/8/2020	Ký Hợp đồng dịch vụ với CBNV	66,67
51	012108/20/NQ-HĐQT-TCBS	21/8/2020	Đầu tư kinh doanh trái phiếu do Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va dự kiến phát hành trong Quý 3 Năm 2020 với tổng khối lượng phát hành tối đa 1.290 tỷ đồng	66,67
52	022108/20/NQ-HĐQT-TCBS	21/8/2020	Đầu tư kinh doanh trái phiếu do Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan dự kiến phát hành trong Quý 3 Năm 2020 với tổng khối lượng phát hành tối đa 4.000 tỷ đồng	100,00
53	012508/20/NQ-HĐQT-TCBS	25/8/2020	Đầu tư kinh doanh trái phiếu do Công ty Cổ phần Vincom Retail dự kiến phát hành trong Quý 3 Năm 2020 với tổng khối lượng phát hành tối đa 2.000 tỷ đồng	100,00
54	022508/20/NQ-HĐQT-TCBS	25/8/2020	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường lần thứ hai năm 2020	100,00
55	042508/20/NQ-HĐQT-TCBS	25/8/2020	Báo cáo sự kiện rủi ro hoạt động do lỗi hệ thống ngày 15/06/2020 và phê duyệt tổn thất tài chính phát sinh	83,33

56	010809/20/NQ-HĐQT-TCBS	1/9/2020	Phê duyệt áp dụng hạn mức rủi ro ngoại lệ trong khoảng thời gian nhất định tại TCBS do chương trình bán 3.000 tỷ đồng mệnh giá TP Vinbond/Vinloan	66,67
57	010309/20/NQ-HĐQT-TCBS	4/9/2020	Đầu tư kinh doanh trái phiếu do Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va dự kiến phát hành trong Quý 3 Năm 2020 với tổng khối lượng phát hành tối đa 1.290 tỷ đồng	83,33
58	020909/20/NQ-HĐQT-TCBS	9/9/2020	Phê duyệt nội dung tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông bất thường lần thứ hai năm 2020	100,00
59	010810/20/NQ-HĐQT-TCBS	8/10/2020	Phê duyệt ngày chốt danh sách cổ đông và ngày chi trả cổ tức theo phương án phân phối lợi nhuận năm 2019	100,00
60	020910/20/NQ-HĐQT-TCBS	9/10/2020	Điều chỉnh hạn mức giải ngân tối đa các mã chứng khoán NVL – Công ty CP Tập đoàn Đầu tư Địa Ốc No Va; ACB – Ngân hàng TMCP Á Châu trong danh mục cho vay ký quỹ Margin tại TCBS	100,00
61	030910/20/NQ-HĐQT-TCBS	9/10/2020	Đầu tư kinh doanh trái phiếu do Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan dự kiến phát hành trong Quý 4 năm 2020 hoặc một thời gian khác trong năm 2021 với tổng mệnh giá phát hành tối đa 4.000 (bốn nghìn) tỷ Đồng (“Trái Phiếu” hoặc “Trái Phiếu MSN PO 4000”)	100,00
62	021610/20/NQ-HĐQT-TCBS	16/10/2020	Hạn mức kinh doanh chứng chỉ tiền gửi do một số công ty tài chính tiêu dùng phát hành	83,33
63	011710/20/NQ-HĐQT-TCBS	17/10/2020	Đầu tư kinh doanh trái phiếu do Công ty Cổ phần Vinpearl phát hành trong quý III và quý IV năm 2020 với tổng mệnh giá phát hành tối đa 4.000 tỷ đồng	83,33
64	010511/20/NQ-HĐQT-TCBS	5/11/2020	Điều chỉnh hạn mức giải ngân tối đa mã chứng khoán MSN– Công ty cổ phần Tập đoàn Masan trong danh mục cho vay giao dịch ký quỹ (Margin) tại TCBS	83,33

65	010911/20/NQ-HĐQT-TCBS	9/11/2020	Thay đổi phương án hợp đồng quyền chọn và chuyển nhượng cổ phần của Ngân hàng Thương mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam với tổng mệnh giá tối đa 200 tỷ đồng	66,67
66	020911/20/NQ-HĐQT-TCBS			66,67
67	011711/20/NQ-HĐQT-TCBS	17/11/2020	Điều chỉnh hạn mức giải ngân tối đa mã chứng khoán VPB- Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng trong danh mục cho vay giao dịch ký quỹ (Margin) tại TCBS	100,00
68	162011/20/TT-TCBS	20/11/2020	Phê duyệt chủ trương sử dụng hạ tầng điện toán đám mây AWS cho TCBS	66,67
69	012511/20/TT-TCBS	25/11/2020	Ký Hợp đồng mua mã nguồn Hệ thống phần mềm HFT – core giao dịch chứng khoán cơ sở	66,67
70	022711/20/NQ-HĐQT-TCBS	27/11/2020	Ban hành mới Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng xử lý nợ, tổn thất tại TCBS	100,00
71	010112/20/NQ-HĐQT-TCBS	1/12/2020	Phê duyệt phương án vay hợp vốn nước ngoài không có tài sản bảo đảm và ủy quyền việc thực hiện các hợp đồng/thỏa thuận có liên quan đến Các Tài Liệu Vay Vốn mà TCBS là một bên tham gia	83,33
72	020112/20/NQ-HĐQT-TCBS	1/12/2020	Phê duyệt mở và sử dụng tài khoản vay, trả nợ nước ngoài và thực hiện giao dịch ngoại tệ/phái sinh lãi suất với Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	83,33
73	010812/20/NQ-HĐQT-TCBS	8/12/2020	Ký Hợp đồng mua Core giao dịch chứng khoán phái sinh/chứng quyền	83,33
74	011412/20/NQ-HĐQT-TCBS	14/12/2020	Điều chỉnh Quy chế phân cấp thẩm quyền phê duyệt cho vay giao dịch ký quỹ-thực hiện gia hạn nợ tự động	83,33
75	011512/20/NQ-HĐQT-TCBS	15/12/2020	Đầu tư kinh doanh trái phiếu do Công ty TNHH Saigon Glory phát hành trong Quý 3 Năm 2020 với tổng mệnh giá phát hành tối đa 3.000 tỷ đồng	83,33

76	031512/20/NQ-HĐQT-TCBS	15/12/2020	Tái cấp hạn mức vay vốn của TCBS tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	100,00
77	011612/20/NQ-HĐQT-TCBS	16/12/2020	Sửa đổi Điều lệ TCBS	83,33
78	012112/20/NQ-HĐQT-TCBS	21/12/2020	Hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ chứng khoán tại TCBS áp dụng đến 31/12/2021	83,33
79	022112/20/NQ-HĐQT-TCBS	21/12/2020	Đầu tư kinh doanh trái phiếu do Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh dự kiến phát hành trong Quý 4 Năm 2020 với tổng mệnh giá phát hành tối đa 500 (năm trăm) tỷ đồng) - “Trái Phiếu” hoặc “Trái Phiếu CII PO 500”	83,33
80	012412/20/NQ-HĐQT-TCBS	24/12/2020	Tái cấp hạn mức vay vốn của TCBS tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam	66,67
81	022412/20/NQ-HĐQT-TCBS	24/12/2020	Điều chỉnh hạn mức giải ngân tối đa mã chứng khoán KBC– Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc – CTCP trong danh mục cho vay giao dịch ký quỹ (Margin) tại TCBS”	83,33
82	022612/20/NQ-HĐQT-TCBS	26/12/2020	Tái cấp hạn mức vay vốn của TCBS tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam	66,67
83	012812/21/NQ-HĐQT-TCBS	28/12/2020	Điều chỉnh hạn mức giải ngân tối đa mã chứng khoán SHB– Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn - Hà Nội trong danh mục cho vay giao dịch ký quỹ (Margin) tại TCBS	83,33
84	012912/21/NQ-HĐQT-TCBS	29/12/2020	Phê duyệt một số nội dung liên quan đến việc chuyển nhượng, quản lý thông tin cổ đông và xác nhận phong tỏa, giải tỏa cổ phần tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương	66,67

PHỤ LỤC 02

Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.	Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam					16/10/2018			Công ty mẹ	99.999.990	88,948	
1.1.	Hồ Hùng Anh								Người quản lý Công ty mẹ			
1.2.	Nguyễn Đăng Quang											
1.3.	Nguyễn Thiệu Quang											
1.4.	Nguyễn Cảnh Sơn											
1.5.	Đỗ Tuấn Anh											
1.6.	Lee Boon Huat											
1.7.	Nguyễn Nhân Nghĩa											
1.8.	Saurabh Narayan Agarwal											
1.9.	Hoàng Huy Trung											
1.10.	Bùi Thị Hồng Mai											
1.11.	Mag Rer Soc Romauch Hannes											
1.12.	Jens Lotter											

1.13.	Đỗ Tuấn Anh											
1.14.	Phạm Quang Thắng											
1.15.	Phan Thanh Sơn											
1.16.	Phùng Quang Hưng											
1.17.	Công ty TNHH Quản lý quỹ Kỹ thương									Công ty mẹ có sở hữu đến mức chi phối việc ra quyết định của công ty		
1.18.	Công ty TNHH một thành viên Quản lý nợ và khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam											
2.	Nguyễn Xuân Minh		Chủ tịch HĐQT			31/05/2018				Chủ tịch HĐQT	11.235.954	9,994
2.1.	Nguyễn Xuân Hòa											
2.2.	Đoàn Thị Lợi											
2.3.	Nguyễn Xuân Dũng											
2.4.	Nguyễn Xuân Hùng											
2.5.	Nguyễn Thị Nga											
2.6.	Trần Ngọc Như An											
2.7.	Nguyễn Xuân Nam											
2.8.	Nguyễn Minh Đan											
2.9.	Nguyễn An Nhiên											
2.10.	Phan Thị Mỹ Lệ											
2.11.	Trần Ngọc Pháp											
2.12.	Trần Ngọc Phương Nam											
2.13.	Trần Ngọc Như Ý											

2.14.	Công ty Cổ phần quản lý quỹ VAM Việt Nam											
2.15.	Công ty Cổ phần vinafco											
2.16.	Công ty Cổ phần Vận tải biển Vinafco											
2.17.	Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam											
2.18.	Hồ Hùng Anh											
2.19.	Phạm Thị Lan Hương											
2.20.	Đinh Xuân Hưng											
2.21.	CTCP tầm nhìn Ma san											
2.22.	Công ty CK kỹ thương VN											
2.23.	Công ty quản lý quỹ kỹ thương											
2.24.	AMC											
2.25.	Samkim Company Limited											
2.26.	Masan Consumer Corporation											
2.27.	Công ty CP Ma San											
2.28.	Công ty CP Tập đoàn Ma San											
2.29.	Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom											
2.30.	Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom											
2.31.	Quỹ Đầu tư Trái phiếu Linh hoạt Techcom											

2.32.	Quỹ Đầu tư Bất động sản Techcom											
3.	Nguyễn Thị Thu Hiền		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc			27/10/2016			Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	1.123.597	0,999	
3.1.	Nguyễn Văn Bình								Người liên quan của bà Nguyễn Thị Thu Hiền			
3.2.	Vương Thị Quỳnh Lan											
3.3.	Nguyễn Tuấn Hiệp											
3.4.	Nguyễn Lê Huy											
3.5.	Nguyễn Lê Duy Anh											
3.6.	Nguyễn Lê Nam Anh											
4.	Phan Thanh Sơn		Thành viên HĐQT			31/05/2018			Thành viên HĐQT			
4.1.	Phan Văn Truệ								Người có liên quan của ông Phan Thanh Sơn			
4.2.	Phùng Thị Biên											
4.3.	Phan Thanh Bình											
4.4.	Trần Thùy Nguyên											
4.5.	Phan Trâm Anh											
4.6.	Phan Minh Anh											
4.7.	Phan Vũ Anh											
4.8.	Trần Đình Nguyên											
4.9.	Trần Kim Nguyên											
4.10.	Nguyễn Nguyệt Quế											

4.11.	Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank)											
4.12.	Công ty CP Quản lý Quỹ Kỹ thương (TCC)											
4.13.	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (AMC)											
5.	Trịnh Bằng		Thành viên HĐQT			31/05/2018			Thành viên HĐQT			
5.1.	Kenny Bình Trinh								Người có liên quan của ông Trịnh Bằng			
5.2.	Rosemary Tran Lauer											
5.3.	Mai Uyen Thai Trinh											
5.4.	Minh-Ly Tina LeDinh Trinh											
5.5.	Natasha Ann Trinh											
5.6.	Genevieve Y-Nhi Trinh											
5.7.	Harvey Hai Long Trinh											
5.8.	Owen Hai Dang Trinh											
6.	Lê Huy Hoàng		Thành viên HĐQT			25/07/2019			Thành viên HĐQT			
6.1.	Lê Viết Kỳ								Người có liên quan của ông			
6.2.	Nguyễn Thị Phương Hoa											
6.3.	Lê Huy											
6.4.	Lâm Hồng My											

6.5.	Lê Đức Lâm								Lê Huy			
6.6.	Lâm Kim Sơn								Hoàng			
6.7.	Lê Hồng Vân											
7.	Lee Boon Huat		Thành viên HĐQT			30/06/2020			Thành viên HĐQT			
7.1.	Lee Hong Lim								Người có liên quan của ông Lee Boon Huat			
7.2.	Tay Gek Cheng											
7.3.	Gina Lee											
7.4.	Lee Shu – Yi, Gabrielle											
7.5.	Lee Yan – Yi, Danielle											
7.6.	Lee Boon Par											
7.7.	Lee Boon Teck											
7.8.	Lee Boon Noy											
7.9.	Lee Boon Hock											
7.10.	Lee Boon Kim											
7.11.	Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam											
7.12.	Alliance Bank Bhd											
7.13.	British and Malayan Trustees Limited											
7.14.	Công ty CP Quản lý Quỹ Kỹ thương											
7.15.	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản – Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (AMC)											

8.	Đỗ Tuấn Anh		Thành viên HĐQT			31/05/2018	30/06/2020	Miễn nhiệm	Thành viên HĐQT			
8.1.	Đỗ Mộng Tuấn								Người có liên quan của ông Đỗ Tuấn Anh			
8.2.	Lê Thị Việt Hồng											
8.3.	Nguyễn Kiều Linh											
8.4.	Đỗ Kiều Linh Nhi											
8.5.	Đỗ Tuấn Kiệt											
8.6.	Đỗ Tuấn Minh											
8.7.	Tổng Thu Hà											
8.8.	Đỗ Anh Minh											
8.9.	Công ty CP Quản lý Quỹ Kỹ thương											
8.10.	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản – Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (AMC)											
9.	Nhâm Hà Hải		Phó Tổng Giám đốc			01/12/2015			Phó Tổng Giám đốc	16.348	0,015	
9.1.	Vũ Thị Hồng Phượng								Người có liên quan của ông Nhâm Hà Hải			
9.2.	Nhâm Văn Tuấn											
9.3.	Hoàng Thị Thi											
9.4.	Nhâm Hồng Quân											
9.5.	Nhâm Thanh Phong											
9.6.	Nhâm Vũ Khanh											

10.	Phạm Diệu Linh		Phó Tổng Giám đốc			10/10/2018			Phó Tổng Giám đốc	13.585	0,012	
10.1.	Nguyễn Xuân Phương								Người có liên quan của bà Phạm Diệu Linh			
10.2.	Phạm Ngọc Phi											
10.3.	Lương Kim Ánh											
10.4.	Tạ Thị Khôi											
10.5.	Nguyễn Xuân Hiếu											
10.6.	Nguyễn Phạm Khánh My											
10.7.	Phạm Duy Khánh											
11.	Bùi Thị Thu Hằng		Phó Tổng Giám đốc			15/08/2020			Phó Tổng Giám đốc	4.543	0,004	
11.1.	Bùi Huy Nho								Người có liên quan của bà Bùi Thị Thu Hằng			
11.2.	Nguyễn Thị Minh Châu											
11.3.	Nguyễn Ngô Thành											
11.4.	Bùi Thị Thu Hà											
11.5.	Bùi Hồng Sơn											
11.6.	Nguyễn Ngô Anh Tuấn											
11.7.	Nguyễn Ngô Hà Linh											
11.8.	Hoàng Thị Minh Phượng											
11.9.	Phạm Hoài Sơn											
11.10.	Ngô Thị Hiệp											
11.11.	Ngô Thị Thanh Tâm											
12.	Đặng Văn Khải		Trưởng BKS			31/05/2018			Trưởng BKS			

12.1.	Đặng Văn Tân								Người có liên quan của ông Đặng Văn Khải			
12.2.	Phạm Thị Nga											
12.3.	Phạm Mạnh Đài											
12.4.	Lê Thị Hải											
12.5.	Phạm Mai Chi											
12.6.	Đặng Ngân Giang											
12.7.	Đặng Nguyên Vũ											
12.8.	Đặng Thị Hà											
12.9.	Đặng Văn Khoa											
12.10.	Đặng Thị Huê											
12.11.	Công ty cổ phần quản lý quỹ kỹ thương											
13.	Hoàng Thị Kim Cúc		Thành viên BKS			31/05/2018			Thành viên BKS			
13.1.	Hoàng Tuấn Sinh								Người có liên quan của bà Hoàng Thị Kim Cúc			
13.2.	Nguyễn Thị Kim Loan											
13.3.	Hoàng Tuấn Minh											
13.4.	Đỗ Thị Phụng											
13.5.	Vũ Văn Thanh											
13.6.	Nguyễn Thị Thanh											
13.7.	Vũ Tiến Vinh											
13.8.	Vũ Duy Hưng											
13.9.	Vũ Kim Ngân											
14.	Đào Kiên Trung		Thành viên BKS			30/06/2020			Thành viên BKS			
14.1.	Đào Đình Khiên											

14.2.	Nguyễn Thị Quý								Người có liên quan của ông Đào Kiên Trung			
14.3.	Nguyễn Thị Minh Ngọc											
14.4.	Đào Ngọc Uyên Phương											
14.5.	Đào Quốc Huy											
14.6.	Đào Trung Kiên											
14.7.	Đào Mạnh Thắng											
14.8.	Công ty Cổ phần Kính mắt Hà Nội											

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*



Handwritten signature